

CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN ỨNG DỤNG KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀO CHĂN NUÔI GIA CẦM CỦA HỘ NÔNG DÂN TẠI MỘT SỐ TỈNH TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI PHÍA BẮC VIỆT NAM

**Determinants affecting the application of science and technology
in poultry farming by farmers in some Northern midlands
and mountainous provinces of Vietnam**

MAI THỊ HUYỀN

A nghiên cứu này sử dụng số liệu điều tra 320 hộ nông dân tại một số tỉnh trung du và miền núi phía Bắc để phân tích thực trạng ứng dụng khoa học, công nghệ trong chăn nuôi gia cầm. Kết quả nghiên cứu cho thấy, các hộ chăn nuôi gà đã ứng dụng một số tiến bộ khoa học như quy trình VietGAHP, đệm lót sinh học..., tuy nhiên còn rất hạn chế. Ứng dụng khoa học, công nghệ đã mang lại tác động tích cực tới kết quả chăn nuôi của hộ. Các yếu tố ảnh hưởng tới việc ứng dụng khoa học, công nghệ trong chăn nuôi gia cầm đã được xác định, bao gồm yếu tố nội tại và yếu tố từ phía cơ quan nhà nước. Từ đó, nghiên cứu đề xuất một số ý tưởng tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ vào chăn nuôi gia cầm, nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế, góp phần phát triển kinh tế nông hộ bền vững.

Từ khóa: diện tích đất, vốn sản xuất, chi phí sản xuất, khoa học công nghệ.

This research analyses data from 320 surveyed farming households in some Northern midland and mountainous provinces of Vietnam to explore the current status of science and technology application in poultry farming. As findings show, chicken farming households have applied some scientific advances such as the VietGAHP process, biological bedding, etc., but in a very limited scope. The application of science and technology has had a positive impact on the performance of household farming. Factors affecting the application of science and technology in poultry farming have been identified, including internal factors and factors from state agencies. This research then proposed measures to enhance the application of science and technology in poultry farming, improve economic efficiency, and contribute to the sustainable development of the household economy.

Keywords: land area, capital, costs, science and technology.

1. Đặt vấn đề

Việt Nam là một trong những nước có tổng đàn gia cầm lớn nhất thế giới; riêng đàn thủy cầm lớn thứ hai thế giới. Giai đoạn từ năm 2018 đến năm 2022, đàn gia cầm tăng nhanh, từ 435,9 triệu con lên 557,3 triệu con; tốc độ tăng trưởng bình

quân hàng năm là 6,3%. Các tỉnh trung du và miền núi phía Bắc chiếm 19,63% tổng đàn gia cầm cả nước (năm 2022), tốc độ tăng trưởng bình quân 4,68% (Cục Chăn

Mai Thị Huyền, TS., Trường đại học Nông - Lâm Bắc Giang.